

2. NHÁNH 2: “BÉ HỌC AN TOÀN GIAO THÔNG”

Thứ 2, ngày 05 tháng 01 năm 2026

Tên hoạt động học: Ứng xử khi đi xe buýt

Lĩnh vực phát triển: TCKNXH

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ thể hiện hiểu biết của mình về những việc nên làm, không nên làm khi đi xe buýt.
- Trẻ có kỹ năng xử lý tình huống khi gặp khó khăn, kỹ năng giao tiếp với mọi người xung quanh.
- Giáo dục trẻ luôn có hành vi đúng mực, phù hợp và ý thức tự bảo vệ mình mọi lúc mọi nơi.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Phim câu hỏi tình huống về ứng xử khi đi xe buýt
- Hình ảnh một số hành động đúng sai
- Bảng, khuôn mặt: Mếu, cười
- Rổ đồ dùng: quy tắc bàn tay
- Tạo cho trẻ tâm lý thoải mái vui vẻ khi tham gia hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động:

a, Hoạt động 1: *Phương tiện bé thích*

- Trò chuyện:
 - + Hàng ngày con được đi học bằng đi phương tiện gì?
 - + Những ai đã được đi xe buýt? Ai thích đi xe buýt
 - + Khi (nếu) được đi xe buýt con sẽ làm gì?
- Giới thiệu hoạt động xử lý tình huống.

b, Hoạt động 2: Bé thông minh khi ứng xử

- Cô cho trẻ xem video các tình huống khi đi xe buýt và các câu hỏi.
- Trẻ trả lời câu hỏi
- Cho trẻ nghe đáp án
- Cả lớp cùng nhắc lại một số quy tắc khi đi xe buýt: Luôn có thái độ tôn trọng bác lái xe và các hành khách; lên xuống xe phải chú ý an toàn, không chen lấn, xô đẩy, nô nghịch trên xe; gọi người giúp đỡ hoặc tìm cách thoát ra khỏi khi không an toàn; lập tức kể lại cho người thân biết sự việc nếu bị xâm hại hoặc đe dọa...

c, Hoạt động 3: Kỹ năng của bé

Cô giới thiệu và tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi:

+ Trò chơi 1: “Bé thi tài”

- Cách chơi: Chia lớp thành 2 đội, tìm những hình ảnh có hành động đúng gắn vào ô có khuôn mặt cười, tìm hành động sai gắn ô mặt mếu. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào tìm đúng nhiều hơn thì đội đó thắng.

- Trẻ chơi

- Nhận xét kết quả của 2 đội

+ Trò chơi 2: Những hành khách văn minh

- Cách chơi: Cho một trẻ đóng vai lái xe, những trẻ khác đóng vai hành khách. Lái xe sẽ đưa ra những quy định bằng các hiệu lệnh ngắn gọn như: xếp hàng, thắt dây an toàn, ngồi đúng số ghế. Hành khách sẽ vừa nói và thực hiện theo.

- Cô quan sát nhận xét trẻ

- Lần 2 cô cho trẻ xếp dãy ghế ngồi theo ghế xe buýt, một số trẻ đóng vai những người cần giúp đỡ: người già, người khuyết tật... đóng vai người thực hiện hành động bất cóc, xâm hại, bạo hành trẻ... Trẻ có nhiệm vụ giải quyết tình huống, tìm cách thoát khỏi người lạ hoặc tìm người giúp đỡ

- Cho trẻ tự nêu ý kiến nhận xét các hoạt động chơi và rút ra kết luận.

=> GD trẻ có hành vi văn minh khi đi xe buýt, chú ý cách giao tiếp với mọi người và phòng tránh những nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra.

* **Kết thúc:** Trẻ đọc thơ: “Quy tắc khi đi xe buýt” và thu dọn đồ dùng

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ Dự kiến tình huống có thể xảy ra: có trẻ chưa tập trung vào tiết học

+ Phương án giải quyết: Giáo viên hỏi trẻ một số câu hỏi trong bài học để trẻ tập trung vào bài

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 3, ngày 06 tháng 01 năm 2026

Tên hoạt động học: Nhận biết chữ cái l, m, n

Lĩnh vực phát triển: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ cái l – m -n qua các trò chơi.
- Trẻ biết được tên gọi của một số loài động vật
- Rèn kỹ năng phát âm đúng, rõ ràng các chữ cái l – m - n
- Rèn kỹ năng quan sát, sự nhanh nhẹn, khéo léo qua các trò chơi.
- Rèn kỹ năng hoạt động theo nhóm ở trẻ.
- Giáo dục trẻ biết chú ý, tham gia tích cực trong giờ học, trẻ biết đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Các thẻ chữ l-m-n
- Giáo án, máy chiếu.
- Vòng thẻ đục, một số loại quả: Quả dưa hấu, táo, cam...
- Bảng con, phấn, khăn lau bảng

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: ôn luyện nhận biết và phát âm chữ l- m-n

- Trong bài thơ “ Ăn quả” có những quả gì? Hãy kể tên cho cô và các bạn nghe nào?
- Ngoài các loại quả nói trên, các con còn biết quả gì?
- Cho trẻ lên tìm quả na, quả lê, quả me
- Cô cho trẻ đọc tên gọi các loại quả: Quả na, quả lê, quả me - Trong từ “quả lê” có những chữ cái mà các con đã được học, hôm nay cô cùng các con ôn lại chữ **l**.

- Từ “ quả me” chúng ta cùng ôn lại chữ **m** nhé.
- Và trong từ “ quả na” có chữ **n** hôm nay cô sẽ cùng c/c ôn lại nhé!.
- Cô cho trẻ đọc ôn các chữ cái: **l - m - n** theo lớp - nhóm – cá nhân.

2. Hoạt động 2: Trò chơi chữ cái l,m, n

-Trẻ hát và vận động bài hát: “ Bắc kim thang ”.

*** Trò chơi 1: Rung chuông vàng.**

- Cách chơi: Trẻ ngồi thành 2 hàng, trẻ nghe cô đọc câu hỏi và quan sát nội dung câu hỏi trên màn hình, và trả lời bằng cách viết vào bảng con theo kết quả mà trẻ biết. Sau thời gian qui định trẻ đưa ra câu trả lời, nếu cháu nào trả lời sai sẽ không được tiếp tục trò chơi.
- Luật chơi: Kết thúc trò chơi, cháu nào trả lời đúng hoàn toàn 6 câu hỏi là người thắng cuộc.
- Nội dung câu hỏi:

Câu 1: Nếu ghép nét sổ thẳng và nét móc trên lại với nhau chúng ta sẽ được chữ cái gì? (chữ n)

Câu 2: Chữ cái còn thiếu trong từ “con mực” là chữ gì? (Conực)

Câu 3: Hãy đoán xem chữ cái bị che một nửa là chữ cái gì?

Câu 4: Hãy viết chữ cái còn thiếu trong từ “con lạc đà” vào bảng con (con ...ạc đà)

Câu 5: Có bao nhiêu chữ n trong từ “ con ngựa”? hãy viết số lượng chữ n vào bảng con?

Câu 6 : Trong từ “ bướm lượn” có những chữ cái gì c/c vừa được học hôm nay? (**l – m- n**)

- Trẻ đọc đồng dao : “Con gà cục tác lá chanh”.

*** Trò chơi 2: Ném vòng**

- **Cách chơi:** Chia trẻ thành 2 đội chơi, mỗi lần chơi mỗi đội sẽ có 6 bạn tham gia . Trẻ lên chọn và ném vòng vào con vật mà tên của nó có chứa chữ cái giống với chữ cái có trên vòng.
- **Luật chơi:** Sau thời gian qui định, đội nào ném được nhiều vòng có chữ cái đúng với chữ cái trong tên gọi của các con vật là đội đó thắng cuộc.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Trẻ hát và vận động bài hát: “Bà còng đi chợ ”

*** Trò chơi 3: Truyền tin**

- **Cách chơi:** Cô nói thầm vào tai người đầu tiên của 2 đội hai câu nói có lặp đi lặp lại nhiều lần “l” “m”, “n”. Hai người đầu tiên của hai đội sẽ truyền tin lần lượt cho các bạn tiếp theo. Bạn cuối cùng của mỗi đội sẽ nhảy vào ô chữ cái ghi âm đó và đọc to âm đó lên

- **Luật chơi:** Bạn nào nói sai phải nhảy lò cò

- Cô quan sát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ

- Cô nhận xét chung tiết học. Động viên khuyến khích trẻ

*** Trò chơi 4: Đua thuyền trên cạn.**

- **Cách chơi:** Mỗi nhóm chọn ra 6 bạn chơi, các con sẽ đua thuyền khi đến đích, chọn con vật tên có chữ cái theo yêu cầu của cô và người đầu tiên của mỗi đội chọn 1 con vật, xong chạy về vị trí cũ, người kế tiếp tiếp tục bơi thuyền lên và cũng chọn con vật có tên chữ cái mà cô yêu cầu.

- **Luật chơi:** Sau thời gian quy định, đội nào chọn được nhiều con vật và đúng theo yêu cầu của cô sẽ là đội thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô quan sát trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ

- Cô nhận xét chung tiết học. Động viên khuyến khích trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** có trẻ không biết chạy về hàng

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên cho trẻ chơi lại và hướng dẫn trẻ về hàng

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Tên hoạt động học: Làm phương tiện giao thông từ chai lọ tái chế

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

I. Các lĩnh vực hướng tới

S- Khoa học :

- Khám phá đặc điểm, cấu tạo của các phương tiện giao thông: máy bay, ô tô con, ô tô khách, tàu thủy.... Sự gắn dính để các phương tiện giao thông có thể hoạt động được. Nguyên vật liệu để làm các phương tiện giao thông.

T- Công nghệ

- Sử dụng Ipad, Máy tính xem video về cách làm các phương tiện giao thông đó.

E- Kỹ thuật

- Quá trình trẻ sử dụng các nguyên vật liệu để chế tạo ra các phương tiện giao thông: máy bay, ô tô con, ô tô khách, tàu thủy....

M – Toán

- Đếm, hình dạng các ống, nguyên vật liệu làm thân xe, bánh xe, thân tàu, cánh máy bay,...

A - Nghệ thuật:

- Vẽ thiết kế các phương tiện giao thông: máy bay, ô tô con, ô tô khách, tàu thủy....., màu sắc của các phương tiện giao thông.

*** Ngôn ngữ, chữ viết:**

- Thuyết trình chia sẻ về sản phẩm, kỹ năng đặt câu hỏi
- Phát triển khả năng cảm xúc và xã hội: Biết chia sẻ, thảo luận.

*** Kỹ năng của thế kỉ XXI:**

- Sáng tạo, hợp tác, giao tiếp, tư duy phản biện.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

*** Đồ dùng của cô**

- Thiết bị dạy học: máy tính, loa,...
- Một số mẫu PTGT gợi ý: ô tô, máy bay, xe đạp, tàu, thuyền...

*** Đồ dùng của trẻ**

- Chai lọ, hộp giấy rỗng, giấy gói quà, hồ dán, dây buộc, giấy màu, cành cây, kéo, khung ảnh, hạt hạt, vỏ sò, nút, xốp, vải vụn.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Bước 1: Hỏi

*** Tạo tình huống:**

- Hát: “Chúng em vui giao thông”
- Cô cùng trẻ trò chuyện các PTGT
- Con thích PTGT nào nhất?

b. Bước 2: Tưởng tượng

- Cô đưa ra các nguyên vật liệu tái chế cô đã chuẩn bị. Yêu cầu trẻ tưởng tượng, với những phế liệu cô đã đưa ra thì các con sẽ làm cái gì?
- Trẻ bàn bạc và đưa ra các ý tưởng khác nhau.
- Trẻ và cô cùng chốt ý tưởng: Để môi trường không bị hủy hoại bởi rác thải chúng ta sẽ sử dụng nguyên liệu đã qua sử dụng để làm thành các PTGT.

+ Nhóm 1: Làm xe buýt

+ Nhóm 2: Làm xe đạp

+ Nhóm 3: Làm thuyền buồm

+ Nhóm 4: Làm ô tô chạy bằng bóng bay

c. Bước 3: Lập kế hoạch

- Trẻ nói lên ý tưởng của mình, cách thực hiện, tạo hình, trang trí sản phẩm. Giáo viên gợi ý cho trẻ thêm về các chi tiết trang trí. Lưu ý các kỹ năng tạo hình: Cắt, dán, dập ghim, tô vẽ...
- Mỗi nhóm đề cử 2 bạn vẽ ra giấy sản phẩm dựa trên ý tưởng của mọi người trong nhóm
- Những bạn khác chuẩn bị nguyên liệu, đồ dùng.

+ *Sử dụng công nghệ :*

- Trẻ sử dụng máy vi tính, máy chiếu, Ipad để tham khảo một số hình ảnh gợi ý cách làm
- Trẻ sử dụng điện thoại chụp lại quá trình thực hiện từ lúc lên ý tưởng, thiết kế đến khi trưng bày sản phẩm.

d. Bước 4: Thực hiện

- Chọn bản thiết kế trẻ thích
- Chọn nguyên liệu cho từng bộ phận của xe
- Giáo viên hướng dẫn trẻ đo độ dài của các ngăn sao cho phù hợp với chiều dài của bộ phận. Đánh dấu lại sau khi đo
- Thực hiện thao tác cắt thẳng, xiên, cong; đính, gắn, dán; buộc...
- Thực hiện trang trí: vẽ, tô màu, gắn...

e. Bước 5: Cải tiến

- Chia sẻ với các nhóm về sản phẩm của nhóm.

+ Các phương tiện giao thông mà chúng tôi làm có đúng với thiết kế chưa? Có cần điều chỉnh gì không? Tại sao?

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** không có

+ **Phương án giải quyết:** không có

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5, ngày 08 tháng 01 năm 2026

Tên hoạt động học: VDMH: Chúng em với an toàn giao thông

NH: Tàu vào ga

TC: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát vận động.
- Trẻ biết cách chơi, luật chơi trò chơi âm nhạc
- Trẻ biết hát và vận động theo nhịp bài hát: chúng em với an toàn giao thông
- Trẻ biết chơi đúng luật trò chơi âm nhạc
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Dụng cụ âm nhạc, mũ múa, đàn, vòng tròn
- Ghế, sắc xô,
- Video clip bài : chúng em với an toàn giao thông, tàu vào ga

3. Tiến hành hoạt động:

*** Ôn định tổ chức:**

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn bài hát
- Cho trẻ đoán xem bài hát đó là bài gì đã học

- Cô giới thiệu bài học vận động minh họa ga tàu lửa

a. Hoạt động 1: Dạy VĐMH “ chúng em với an toàn giao thông”

- Cô hát và vận động minh họa lần 1: thể hiện tình cảm.

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về đoàn tàu vào buổi sáng rất đông người nhưng tàu đi rất thẳng hàng

- Cô hát và vận động lần 2: theo nhạc.

+ Câu 1: chúng em với.....cuộc sống: Hai tay vung tự nhiên, chân dậm đều theo nhịp bài hát

+ Câu 2: Chúng em với..... mọi nhà: Dậm chân đều 2 tay đưa ra trước thu vào trước ngực

+ Câu 3: Nào bạn ơi.....an toàn : đưa 1 tay ra vẫy gọi đồng thời đưa 2 tay lên cao vẫy

+ Câu 4: Nào bạn ơi..... hạnh phúc cho mọi nhà: đưa 1 tay ra vẫy gọi đưa 2 tay lên cao làm hình mái nhà

- Cô cho cả lớp hát và vận động minh họa theo lời bài hát

- Tổ, nhóm cá nhân lên hát và vận động minh họa

- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.

* Đàm thoại:

- Cô vừa dạy vận động minh họa bài hát gì? Do ai sáng tác?

- Cô cho trẻ đứng lên cùng vận động minh họa lại bài hát

- Giáo dục trẻ phải biết chấp hành luật giao thông khi đi tàu xe.

b. Hoạt động 2: Nghe hát : Tàu vào ga

- Cô giới thiệu bài hát nghe : Tàu vào ga

- Giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về đoàn tàu nối đuôi nhau vào ga rất thẳng hàng.

- Cô hát lần 1: Thể hiện tình cảm.

- Cô hát lần 2: Xem video clip (trẻ hưởng ứng cùng cô)

- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả

c. Hoạt động 3: TC: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ

- Cách chơi: Gọi 1 trẻ đội mũ chóp kín và một nhóm bạn cầm dụng cụ để gõ. Bạn đội mũ chóp phải đoán xem đó là âm thanh của nhạc cụ nào

- Luật chơi: Bạn nào đoán sai thì phải hát tặng lớp 1 bài hát (Cho trẻ chơi 2 – 3 lần)

- Cô nhận xét kết quả chơi

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Có trẻ chưa nhớ tên tác giả bài hát nghe

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên nói lại tên tác giả và cho trẻ nhắc lại

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 6, ngày 09 tháng 01 năm 2026

Tên hoạt động học: Thơ: Lời tâm sự của một con tàu

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ nhớ tên và hiểu nội dung bài thơ, cảm nhận được nhịp điệu bài thơ.
- Trẻ đọc thơ to, rõ ràng, trả lời mạch lạc câu hỏi của cô.
- Giáo dục trẻ văn hóa khi tham gia giao thông công cộng.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện

- Tranh thơ: “Lời tâm sự của một con tàu”
- Bảng, bút dạ, thẻ chữ cái.
- Bài hát: “Bé vui giao thông an toàn”, “Cô dạy em bài học giao thông”.

3. Tiến hành hoạt động:

a, Hoạt động 1: Trò chuyện

- Cho lớp hát múa bài: “Bé vui giao thông an toàn”
- Hỏi trẻ khi tham gia giao thông công cộng cần chú ý điều gì?
- Cô giới thiệu bài thơ: “Lời tâm sự của một con tàu”, tác giả Trần Minh Hương

b, Hoạt động 2: Ai đọc thơ hay

- Cô tặng tranh (trẻ đoán tranh vẽ gì).
- Cho trẻ nêu cảm nhận về nội dung tranh?
- Cô đọc thơ diễn cảm lần 1
- Giảng nội dung: Bài thơ nói lên lời tâm sự của một con tàu lửa có nhiều toa dài, chạy băng băng đi đến muôn nơi. Thân tàu là sắt nhưng biết vui - buồn trước những hành vi của hành khách: có hành khách biết bảo vệ, giữ gìn vệ sinh, tôn trọng nhân viên, nhường nhịn, giúp

đỡ mọi người; có người luôn đòi hỏi, chen lấn, xô đẩy, vứt rác, làm ồn... Con tàu luôn mơ ước mọi người có ý thức, hành động đẹp để đem đến cho đời bao tươi vui hạnh phúc.

- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh chữ to minh họa bài thơ

- Cả lớp đọc bài thơ cùng cô

- Lần 2 đọc theo tranh minh họa

- Cô chỉ tranh chữ to cho trẻ đọc, từng tổ thi nhau đọc thơ

- Mời nhóm, cá nhân lên đọc thơ theo nhiều hình thức

- Đàm thoại:

+ Các con vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác

+ Đoàn tàu đã tâm sự những gì?

+ Tàu đã thấy những hành động như nào?

+ Tàu lửa đã mơ ước những gì? Vì sao?

+ Con nghĩ gì về lời tâm sự của con tàu?

+ Con sẽ làm gì để đáp lại những mong muốn của con tàu?

+ Nếu được đi tàu con sẽ làm những gì?

- Giáo dục trẻ những hành vi văn minh, lịch sự khi đi tàu và các phương tiện giao thông công cộng.

- Đặt tên mới cho bài thơ

+ Ai có tên nào khác đặt tên cho bài thơ này không...?

- Trẻ nêu các ý kiến về tên mới cho bài thơ, cô viết lên bảng và cùng cả lớp nhận xét.

- Cả lớp thống nhất một tên mới cho bài thơ.

c , Hoạt động 3: Cảm xúc của bé

- Cô giới thiệu hoạt động: đọc thơ kết hợp với các động tác minh họa

- Cho trẻ chọn cho mình cách đọc thơ và cử chỉ minh họa nào phù hợp với cảm xúc của trẻ. Khuyến khích các hình thức thể hiện theo nhóm, cá nhân.

* **Kết thúc:** Trẻ đứng đi vòng tròn và hát bài: “Cô dạy em bài học giao thông”

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Một số trẻ phát âm còn ngọng

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên sửa sai cho trẻ, động viên trẻ đọc to rõ ràng

5. Quan sát, đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Nhánh 2. Bé học an toàn giao thông

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ ngày 05/01 đến 09/01/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Trần Thị Anh

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ PHÓ CHUYÊN MÔN**



Vũ Thị Hồng Nhung

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Thùy Linh

